

TOÀ ÁN ND HUYỆN LẠC THỦY CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH HÀ BÌNH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/2019/QĐST-HNGĐ

Lạc Thủy, ngày 22 tháng 01 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 74/2018/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: chị NTTH, sinh năm 1991.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: H50, Tập thể 128C, ĐL, phường ĐT, quận HBT, Hà Nội.

Bị đơn: anh NNC, sinh năm 1991.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: ĐĐ, PL, Lạc Thủy, Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Khoản 1 Điều 59, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: chị NTTH, sinh năm 1991.

Bị đơn: anh NNC, sinh năm 1991.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: chị NTTH và anh NNC thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Chị H và anh C cùng nhất trí có con chung là cháu NMN, sinh ngày 20/06/2016.

Chị H và anh C cùng nhất trí giao cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu N cho đến khi cháu N trưởng thành hoặc đến khi có thay đổi khác. Anh C được quyền thăm hỏi con chung theo quy định của pháp luật.

Chị H chưa yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

c. Về tài sản:

- Về tài sản riêng: Chị H và anh C cùng nhất trí là không có.

- Về tài sản chung: Chị H và anh C đã tự thỏa thuận và đề nghị Tòa án ghi nhận anh C toàn quyền sở hữu một chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA, biển số 30E-807.41, có số khung 412BH6098365, số máy G4FAGH 026562, mang tên đăng ký NTTTH, hiện tại anh C đang quản lý.

- Về công nợ: Chị H và anh C cùng nhất trí là không có.

d. Về án phí: Các đương sự phải chịu 50% án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn). Chị H tự nguyện nộp toàn bộ và được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng chẵn) theo biên lai thu số 0005569 ngày 06/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy. Chị H còn được hoàn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lạc Thủy;
- VKSND huyện Lạc Thủy;
- UBND xã;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Đinh Lan Hương

